Trung tâm Công báo và Tin học
Văn phòng Ủy ban Nhân dân, Tỉnh Quảng Ngãi
27.04.2022 09:53:55 +07:00

Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
Cơ quan: Tỉnh Quảng Ngãi
Thời gian ký: 27/04/2022 08:50:17

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 68 /KH-UBND	*Quảng Ngãi, ngày 26 tháng 4 năm 2022*

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 48/NQ-CP ngày 05/4/2022 của Chính phủ về tăng cường bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện Nghị quyết số 48/NQ-CP ngày 05/4/2022 của Chính phủ về tăng cường bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2022 - 2025, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 48/NQ-CP ngày 05/4/2022 của Chính phủ *(viết tắt là Kế hoạch)* như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

a) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước của các cấp, các ngành trong việc triển khai thực hiện công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông (TTATGT); tiếp tục tập trung thực hiện nghiêm túc Kết luận số 45-KL/TW ngày 01/2/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 04/9/2012 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm TTATGT đường bộ, đường sắt, đường thủy; Kế hoạch số 203-KH/TU ngày 05/6/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 45-KL/TW ngày 01/02/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 04/9/2012 của Ban Bí thư khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa khắc phục ùn tắc giao thông.

b) Tiếp tục giảm tai nạn giao thông (TNGT), phấn đấu giảm số người thương vong do TNGT mỗi năm từ 5% đến 10%, hướng tới năm 2030 giảm ít nhất 50% số người bị chết và bị thương do TNGT đường bộ so với năm 2020; áp dụng các thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến trong lĩnh vực bảo đảm TTATGT; có giải pháp phòng, chống ùn tắc giao thông trên các trục đường chính và trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi góp phần tiến tới xây dựng xã hội có hệ thống giao thông an toàn, thông suốt, thuận tiện, hiệu quả và thân thiện môi trường.

2. Yêu cầu

a) Thủ trưởng, người đứng đầu các sở, ban ngành, địa phương chủ động nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; quán triệt thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật, đẩy mạnh triển khai thực hiện các chương trình, đề án, dự án về bảo đảm TTATGT, chống ùn tắc giao thông trên tuyến, địa bàn

thuộc phạm vi, trách nhiệm quản lý.

b) Xác định công tác bảo đảm TTATGT, chống ùn tắc giao thông và giảm thiểu ô nhiễm môi trường là nhiệm vụ, giải pháp quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

c) Sử dụng các nguồn lực có hiệu quả để phục vụ công tác bảo bảm TTATGT.

II. Nhiệm vụ trọng tâm

1. Các cấp, các ngành, địa phương tăng cường quán triệt, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kết luận số 45-KL/TW ngày 01/2/2019 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 04/9/2012 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm TTATGT đường bộ, đường sắt, đường thủy; Kế hoạch số 203-KH/TU ngày 05/6/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 45-KL/TW ngày 01/02/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 04/9/2012 của Ban Bí thư khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa khắc phục ùn tắc giao thông thuộc phạm vi, trách nhiệm của mình.

Hoàn thiện mô hình, chức năng, nhiệm vụ và nâng cao năng lực hoạt động của Ban An toàn giao thông tỉnh, Ban An toàn giao thông các huyện, thị xã, thành phố phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh trong tình hình mới.

2. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy định liên quan đến công tác bảo đảm TTATGT, chống ùn tắc giao thông gắn với áp dụng kịp thời, hiệu quả các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào thực tiễn. Lồng ghép mục tiêu bảo đảm TTATGT vào các quy hoạch có liên quan như: Quy hoạch vùng, tỉnh, quy hoạch sử dụng đất, xây dựng đô thị, nông thôn, các quy hoạch chuyên ngành về giao thông vận tải...; đồng thời, quản lý chặt chẽ quá trình thực hiện quy hoạch, bảo đảm việc xây dựng mới hoặc chỉnh trang các khu công nghiệp, đô thị, các trung tâm thương mại, trường học, bệnh viện... phù hợp với năng lực kết cấu hạ tầng giao thông và vận tải công cộng.

3. Bảo đảm tiến độ và chất lượng các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông trọng điểm; tổ chức giao thông khoa học, hợp lý; bảo trì, sửa chữa kết cấu hạ tầng giao thông gắn với rà soát, xử lý dứt điểm các điểm đen, điểm tiềm ẩn TNGT; xóa bỏ lối đi tự mở trái phép qua đường sắt; ngăn ngừa, xử lý hoạt động lấn chiếm tuyến luồng hàng hải, đường thủy nội địa.

4. Đẩy mạnh thực hiện các đề án tái cơ cấu dịch vụ vận tải, nâng cao năng lực, chất lượng, hiệu quả kết nối các loại hình vận tải để giảm áp lực cho vận tải đường bộ; đẩy nhanh tiến độ đầu tư, phát triển mạng lưới vận tải khách công cộng trên địa bàn tỉnh gắn với hạn chế sử dụng phương tiện cơ giới cá nhân trong đô thị, khu vực đông dân cư. Kiểm tra, siết chặt kỷ cương

công tác đào tạo, sát hạch cấp giấy phép lái xe; công tác quản lý, kiểm định chất lượng phương tiện cơ giới đường bộ, đường thủy nội địa.

5. Kiên trì xây dựng văn hóa giao thông an toàn đối với tổ chức, cá nhân xây dựng, thực thi pháp luật, cung ứng hạ tầng, phương tiện, dịch vụ vận tải và tham gia giao thông. Đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo đảm TTATGT theo hướng lấy thay đổi hành vi làm tiêu chí đánh giá kết quả; đẩy mạnh tuyên truyền trên mạng xã hội và hạ tầng số; thực hiện việc lồng ghép mục tiêu bảo đảm TTATGT vào chương trình, kế hoạch và hoạt động của cơ quan, đơn vị, nhà trường, doanh nghiệp.

6. Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo đảm TTATGT; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; xây dựng và đảm bảo khả năng kết nối, sử dụng chung các cơ sở dữ liệu giữa ngành giao thông vận tải, công an, y tế, bảo hiểm và các cơ quan chức năng có liên quan trong thực thi pháp luật, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và nghiên cứu khoa học về bảo đảm TTATGT.

7. Nâng cao năng lực cứu hộ, cứu nạn, cứu chữa nạn nhân và khắc phục hậu quả TNGT; tập huấn kỹ năng sơ cứu TNGT cho nhân viên y tế cơ sở, lực lượng thực thi pháp luật và người tham gia giao thông.

III. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể

1. Sở Giao thông vận tải

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, địa phương rà soát, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND tỉnh trong lĩnh vực giao thông vận tải, bảo đảm TTATGT và chống ùn tắc giao thông gắn với việc triển khai, thực hiện các quy hoạch và các giải pháp về quản lý, phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, phương tiện, người điều khiển phương tiện nhằm bảo đảm phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới và có tính khả thi cao.

b) Triển khai thực hiện các quy hoạch chuyên ngành giao thông, trong đó nghiên cứu triển khai các giải pháp về an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông ngay từ khi tổ chức thực hiện quy hoạch, ưu tiên đầu tư các công trình hạ tầng kết nối và khu hậu cần của các cảng biển, cảng thủy nội địa trọng điểm, bảo đảm hiệu quả kết nối giữa các phương thức vận tải nhằm góp phần tái cơ cấu thị phần các lĩnh vực vận tải và thúc đẩy phát triển logistics.

c) Tăng cường công tác quản lý, bảo trì, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông và hành lang an toàn giao thông, nhất là kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; thường xuyên kiểm tra, xác định và có biện pháp xử lý hiệu quả các điểm đen, điểm tiềm ẩn TNGT phát sinh trong quá trình khai thác trên các tuyến đường bộ thuộc trách nhiệm quản lý.

d) Tăng cường quản lý, kiểm tra, thanh tra, siết chặt kỷ cương công tác đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; quản lý an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi

trường đối với phương tiện cơ giới đường bộ, phương tiện thủy nội địa; an toàn giao thông trong hoạt động vận tải đường bộ, đường thủy nội địa; tiếp tục tăng cường công tác kiểm soát tải trọng phương tiện giao thông theo hướng đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư, áp dụng công nghệ hiện đại đối với thiết bị cân, trạm kiểm tra tải trọng xe.

e) Thường xuyên trao đổi, chia sẽ thông tin nhằm tăng cường phối hợp trong công tác bảo đảm TTATGT và tổ chức giao thông; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại trong quản lý hoạt động vận tải, quản lý công tác đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ, quản lý, giám sát hoạt động kiểm định phương tiện đảm bảo công khai, minh bạch.

2. Công an tỉnh

a) Phối hợp với các sở, ngành liên quan tham gia góp ý dự thảo Dự án Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; phối hợp với Sở Tư pháp và các đơn vị liên quan triển khai các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính (theo hướng rút gọn các thủ tục xử phạt hành chính trong lĩnh vực bảo đảm TTATGT để nộp phạt qua tài khoản ngân hàng và ứng dụng công nghệ thông tin trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư vào việc thực hiện quyết định xử phạt, giảm phiền hà cho người vi phạm).

b) Đa dạng hóa phương thức tuyên truyền về hoạt động bảo đảm TTATGT của lực lượng Công an nhân dân trên mạng xã hội phù hợp với xu hướng phát triển hiện nay, kịp thời tuyên truyền, định hướng dư luận.

c) Triển khai thực hiện Đề án đầu tư lắp đặt camera giám sát, chỉ huy điều hành giao thông phục vụ an ninh, trật tự và xử lý vi phạm hành chính theo Quyết định số 165/QĐ-TTg ngày 19/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Tiếp tục lập, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Dự án "Hệ thống camera giám sát an ninh, xử lý vi phạm giao thông trên địa bàn tỉnh", giai đoạn 2022 - 2025. Nghiên cứu quy trình phối hợp kết nối và xử lý dữ liệu camera từ các cơ quan, tổ chức khác để phục vụ công tác bảo đảm TTATGT; đồng thời, nghiên cứu, tích hợp dữ liệu vào Trung tâm điều hành thông minh tỉnh để phục vụ sự chỉ đạo, điều hành chung của tỉnh.

d) Triển khai thực hiện giai đoạn 2 cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ công tác bảo đảm TTATGT; kết nối, chia sẻ dữ liệu của Cảnh sát giao thông với các đơn vị trong và ngoài ngành công an để phục vụ công tác bảo đảm an ninh trật tự, đấu tranh phòng chống tội phạm và đáp ứng yêu cầu Chính phủ điện tử, dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3, 4; phối hợp với các sở, ngành liên quan triển khai thực hiện quy chuẩn về hệ thống giám sát, xử lý vi phạm TTATGT.

đ) Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Sở Giao thông vận tải triển khai thực hiện cơ sở dữ liệu quốc gia về TNGT trên cơ sở tích hợp, thống kê số liệu báo cáo TNGT tại hiện trường, số liệu tai nạn, thương tích của cơ sở cấp cứu và điều trị nạn nhân TNGT *(theo chỉ đạo của Bộ Công an)*.

e) Chỉ đạo tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định về TTATGT; sử dụng kết quả thu được từ các phương tiện, thiết bị kỹ thuật để phát hiện vi phạm và xử phạt vi phạm hành chính về TTATGT. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ để nâng cao hiệu quả công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm, phòng ngừa TNGT, chống ùn tắc giao thông, điều tra, giải quyết TNGT gắn với phòng, chống tội phạm của lực lượng Công an nhân dân. Thí điểm và từng bước lắp đặt thiết bị giám sát hoạt động giao thông đường thủy nội địa trên các tuyến, địa bàn đường thủy trọng điểm *(theo chỉ đạo của Bộ Công an)*.

3. Sở Y tế

a) Tăng cường triển khai kế hoạch nâng cao năng lực sơ cấp cứu TNGT cho cán bộ y tế cấp xã, thôn, bản trong giai đoạn 2021 - 2025; hướng dẫn kỹ năng sơ cứu tại hiện trường TNGT cho người tham gia giao thông, nhất là kỹ năng cấp cứu ban đầu về chấn thương do TNGT cho lực lượng làm nhiệm vụ bảo đảm TTATGT, đội ngũ lái xe kinh doanh vận tải; hướng dẫn trang bị bộ dụng cụ cứu thương trên các phương tiện giao thông.

b) Yêu cầu các cơ sở y tế thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về khám sức khỏe đối với người điều khiển phương tiện cơ giới đường bộ, kết quả khám sức khỏe cho người học lái xe, đổi giấy phép lái xe phải có kết luận cụ thể đủ hoặc không đủ tiêu chuẩn về điều kiện sức khỏe lái xe mô tô, ô tô; đồng thời, chỉ đạo các cơ sở y tế triển khai thực hiện việc khám sức khỏe điện tử cho người lái xe và chia sẻ, tích hợp dữ liệu sức khỏe của Cục Quản lý khám chữa bệnh (Bộ Y tế) để đáp ứng nhu cầu cấp đổi giấy phép lái xe trực tuyến mức độ 4 cho công dân.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành địa phương rà soát, điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch tỉnh và các quy hoạch chuyên ngành đảm bảo các mục tiêu về TTATGT giai đoạn 2022 - 2025 theo quy định của Luật Quy hoạch và các quy định pháp luật khác có liên quan.

b) Phối hợp với Sở Giao thông vận tải, các sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh ưu tiên phân bổ nguồn vốn đầu tư công trung, dài hạn, các nguồn vốn dự phòng và hỗ trợ khẩn cấp từ ngân sách tỉnh, vốn vay ưu đãi cho các dự án đầu tư phát triển giao thông vận tải nhằm thực hiện mục tiêu giảm TNGT, chống ùn tắc giao thông và phòng ngừa ô nhiễm môi trường.

c) Hỗ trợ các doanh nghiệp có nhu cầu đầu tư kinh doanh hạ tầng giao thông, khuyến khích các đơn vị đầu tư phát triển mạng lưới giao thông tỉnh (bến, bãi đỗ xe, trung tâm tiếp vận, các đầu mối giao thông công cộng...) theo quy hoạch; tăng cường công tác giám sát đầu tư và ưu tiên thực hiện các dự án đầu tư bến, bãi đỗ xe sử dụng công nghệ đỗ xe thông minh, hiện đại.

5. Sở Tài chính

a) Tiếp tục phối hợp với Sở Giao thông vận tải rà soát cơ chế chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư phương tiện, kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh.

b) Hàng năm xây dựng kế hoạch triển khai, dự toán ngân sách thực hiện hàng năm tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua để thực hiện công tác bảo đảm TTATGT phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh; chú trọng tham mưu sử dụng nguồn kinh phí xử phạt vi phạm hành chính về TTATGT cho nhiệm vụ bảo đảm an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông, xử lý khắc phục điểm đen, điểm tiềm ẩn TNGT.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Tiếp tục đẩy mạnh việc đưa nội dung giáo dục pháp luật về bảo đảm TTATGT, kỹ năng tham gia giao thông an toàn và văn hóa giao thông vào trong chương trình chính khóa dưới hình thức tích hợp vào nội dung một số môn học và hoạt động giáo dục từ bậc học mầm non đến giáo dục trung học phổ thông.

b) Tăng cường tổ chức các hoạt động phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về TTATGT, văn hóa giao thông và kỹ năng tham gia giao thông an toàn qua các hoạt động ngoại khóa cho học sinh, sinh viên; tuyên truyền, giáo dục cho học sinh, sinh viên sử dụng phương tiện giao thông công cộng và văn hóa giao thông khi tham gia giao thông trên phương tiện giao thông công cộng.

c) Chỉ đạo các trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh và các phòng giáo dục các huyện, thị xã, thành phố vào đầu năm học tổ chức cho học sinh ký cam kết với nhà trường trong việc chấp hành quy định pháp luật về TTATGT; xây dựng và nhân rộng mô hình phối hợp Nhà trường - Gia đình - Xã hội trong giáo dục pháp luật và xây dựng văn hóa giao thông đối với học sinh từ giáo dục mầm non đến giáo dục trung học phổ thông.

7. Sở Xây dựng

a) Chủ trì, hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố lồng ghép các giải pháp bảo đảm TTATGT trong công tác lập quy hoạch và phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh, bảo đảm kết nối giao thông tránh gây nên ùn tắc, TNGT.

b) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát UBND các huyện, thị xã, thành phố trong quá trình lập, phê duyệt, điều chỉnh quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị; phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra, xử lý vi phạm về quy hoạch và xây dựng trên hành lang an toàn giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh.

8. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở tăng cường tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật về an toàn giao thông, phòng chống tác hại của rượu, bia; tiếp tục đổi mới cách thức tuyên truyền, tăng

cường ứng dụng công nghệ hiện đại, nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền nhằm từng bước xây dựng và hình thành văn hóa giao thông trong toàn dân.

b) Nghiên cứu tích hợp quản lý điều hành giao thông vào Trung tâm điều hành thông minh tỉnh nhằm tối ưu hóa khả năng thông hành của phương tiện; trong đó, phối hợp với Sở Giao thông vận tải tập trung phát triển giao thông thông minh trên các địa bàn thành phố, thị xã, thị trấn nhằm góp phần giảm ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường tại các khu vực đông dân cư trên địa bàn tỉnh.

9. Sở Tư pháp

a) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của địa phương liên quan đến công tác bảo đảm TTATGT để kịp thời đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới cho phù hợp.

b) Tăng cường tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về TTATGT trên địa bàn tỉnh với vai trò là cơ quan Trưởng Tiểu ban tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông tỉnh. Chú trọng tổ chức hội nghị, tập huấn bồi dưỡng kiến thức pháp luật về an toàn giao thông cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật từ tỉnh đến cơ sở; đồng thời, thường xuyên theo dõi tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực TTATGT để phối hợp với các sở, ngành, địa phương đề xuất các giải pháp thực hiện hiệu quả công tác này.

10. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đẩy mạnh việc thực hiện tuyên truyền, phổ biến các tiêu chí, hành vi văn hóa giao thông, nhất là bằng các hình thức văn hóa truyền thống.

b) Quản lý, kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc gắn quảng cáo rượu, bia với cảnh báo tác hại, nguy cơ xảy ra tai nạn nếu điều khiển phương tiện khi sử dụng rượu, bia; các hoạt động văn hóa, thể thao có liên quan đến sử dụng đường bộ, hè phố.

11. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố quản lý chặt chẽ việc giao đất cho tổ chức, cá nhân dọc hành lang an toàn đường bộ, đường sắt; tiến hành rà soát, tham mưu xử lý, thu hồi diện tích đất đã cấp trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ, đường sắt. Phối hợp với địa phương xử lý nghiêm các hành vi lấn chiếm, tái lấn chiếm hành lang an toàn giao thông theo quy định.

b) Với trách nhiệm là Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo giải phóng mặt bằng Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025 đoạn qua địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; phối hợp với các cơ

quan, đơn vị, địa phương lên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện, đảm bảo bàn giao mặt bằng đúng tiến độ yêu cầu.

12. Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi tăng cường thực hiện các giải pháp bảo đảm TTATGT trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất, các Khu công nghiệp được giao quản lý; chú trọng công tác quản lý, bảo trì, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông và hành lang an toàn giao thông, nhất là hệ thống biển báo hiệu, vạch kẻ đường phân làn, phân luồng giao thông; thường xuyên kiểm tra, xử lý có hiệu quả các điểm đen, điểm tiềm ẩn TNGT trên các tuyến thuộc phạm vi quản lý.

13. Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng công trình Giao thông tỉnh đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các dự án đầu tư hạ tầng giao thông đã được phê duyệt, nhất là các công trình trọng điểm như đường nối từ cầu Thạch Bích đến đường Tịnh Phong, đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh, giai đoạn IIa, thành phần 1 và giai đoạn IIb.

14. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh tăng cường công tác phối hợp bảo đảm an ninh TTATGT đường thủy tại khu vực cửa khẩu cảng Sa Kỳ, cảng Lý Sơn theo quy định của pháp luật; có phương án hỗ trợ và kịp thời ứng cứu khi phương tiện thủy gặp nạn trong trường hợp cần thiết theo Quyết định số 415/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch ứng phó sự cố tai nạn giao thông đường thủy tuyến Sa Kỳ - Lý Sơn và tuyến Đảo Lớn - Đảo Bé đến năm 2025.

15. Cảng vụ Hàng hải Quảng Ngãi

a) Tăng cường quản lý và kiểm soát chặt chẽ các hoạt động hàng hải trong phạm vi trách nhiệm; chú trọng kiểm tra năng lực thuyền viên và hoạt động vận tải đường thủy tuyến Sa Kỳ - Lý Sơn đảm bảo an toàn.

b) Phối hợp triển khai thực hiện tốt Kế hoạch ứng phó sự cố tai nạn giao thông đường thủy tuyến Sa Kỳ - Lý Sơn và tuyến Đảo Lớn - Đảo Bé ban hành kèm theo Quyết định số 415/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 của UBND tỉnh và Quy chế phối hợp thực hiện trách nhiệm quản lý, kiểm tra, giám sát bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông trong hoạt động vận tải đường thủy nội địa tuyến Sa Kỳ - Lý Sơn ban hành kèm theo Quyết định số 52/2017/QĐ-UBND ngày 28/8/2017 của UBND tỉnh.

16. Cục Quản lý thị trường tỉnh (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo 389 tỉnh) chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tăng cường kiểm tra, kiểm soát ngăn chặn việc sản xuất và lưu thông mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe gắn máy không đạt tiêu chuẩn chất lượng trên thị trường.

17. Ban An toàn giao thông tỉnh

a) Xây dựng kế hoạch phối hợp với các cơ quan báo, đài, các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện tuyên truyền, giáo dục pháp luật về TTATGT, chống ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường nhằm vận động toàn dân tham

gia xây dựng văn hóa tham gia giao thông an toàn và thân thiện với môi trường.

b) Hàng năm phối hợp với các sở, ban ngành, đoàn thể và UBND các huyện, thị xã, thành phố huy động nguồn lực trong và ngoài ngân sách để tổ chức các hoạt động thăm hỏi, hỗ trợ nạn nhân, thân nhân của nạn nhân gặp TNGT trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định pháp luật.

18. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Chủ động xây dựng kế hoạch, bố trí vốn để bảo đảm thực hiện công tác quản lý, bảo trì hệ thống đường bộ, đường thủy nội địa thuộc phạm vi quản lý nhằm duy trì tình trạng an toàn kỹ thuật của công trình giao thông, bảo đảm TTATGT. Chú trọng chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án, công trình giao thông do địa phương quản lý, làm chủ đầu tư.

b) Chỉ đạo tăng cường quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông và hành lang an toàn đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa; rà soát xử lý dứt điểm các điểm đen, điểm tiềm ẩn TNGT; rà soát, xử lý dứt điểm lối đi tự mở trái phép qua đường sắt thuộc trách nhiệm của địa phương; xử lý, cưỡng chế các trường hợp lấn chiếm, tái lấn chiếm hành lang an toàn đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa trên địa bàn. Hoàn thiện hệ thống báo hiệu đường bộ, sơn vạch tim đường làm gờ giảm tốc và cắm biển cảnh báo nguy hiểm từ đường phụ ra đường chính tại tất cả các điểm giao cắt giữa đường huyện, đường xã, đường nội bộ, đường giao thông nông thôn (bao gồm cả lối đi dân sinh).

c) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục, phổ biến quy định pháp luật về an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường; tiếp tục phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, các loại hình văn hóa nghệ thuật dân tộc, các công cụ truyền thông hiện đại để tạo chuyển biến tích cực trong hành vi người tham gia giao thông.

d) Có giải pháp quản lý chặt chẽ hoạt động của các phương tiện thủy như: Xuồng máy, ghe, đò, bè hoạt động trên các lòng hồ thủy điện, bến khách ngang sông tự phát trong mùa mưa lũ, xe máy kéo, xe cơ giới 3, 4 bánh không đăng ký, đăng kiểm hoạt động kinh doanh vận tải trên địa bàn gây mất an toàn giao thông; đồng thời chỉ đạo lực lượng chức năng tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân vi phạm.

IV. Tổ chức thực hiện và chế độ báo cáo

1. Tổ chức thực hiện

a) Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 24/5/2019 về thực hiện Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về tăng cường bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2019 - 2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

b) Trên cơ sở Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 20/01/2021 của UBND

tỉnh về thực hiện các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông giai đoạn 2021 – 2025 và nội dung tại Kế hoạch này; các sở, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp để đảm bảo đạt mục tiêu giảm TNGT đã đề ra; báo cáo UBND tỉnh (đồng gửi Ban ATGT tỉnh để tổng hợp, theo dõi) **chậm ngày 10/5/2022.**

c) Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động phối hợp chặt chẽ, thường xuyên trao đổi, chia sẽ thông tin trong việc triển khai các giải pháp về bảo đảm TTATGT và chống ùn tắc giao thông trên địa bàn.

Không xem xét các hình thức thi đua, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân của cơ quan, đơn vị, địa phương nếu trong năm để xảy ra TNGT đặc biệt nghiêm trọng trên địa bàn hoặc thuộc trách nhiệm quản lý mà nguyên nhân xác định đã được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo nhưng chưa khắc phục.

d) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh: Quán triệt, tuyên truyền, tổ chức cho đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân hưởng ứng tham gia thực hiện; đồng thời, phối hợp với các sở, ban ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện một số giải pháp tăng cường bảo đảm TTATGT để kiềm chế và giảm thiểu tai nạn giao thông, chống ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường trên địa bàn tỉnh.

đ) Giao Ban An toàn giao thông tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải và Công an tỉnh:

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi, đôn đốc các sở, ngành, địa phương thực hiện; định kỳ hoặc đột xuất kiểm tra việc thực hiện của các đơn vị, kịp thời báo cáo UBND tỉnh đối với những đơn vị chưa nghiêm túc việc thực hiện Kế hoạch này.

- Định kỳ hằng quý và cuối năm tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch này của các cơ quan, đơn vị, địa phương để báo cáo tại Hội nghị đánh giá kết quả thực hiện công tác bảo đảm TTATGT trên địa bàn tỉnh; đồng thời, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Ủy ban An toàn giao thông quốc gia theo quy định.

2. Chế độ báo cáo

a) Hằng quý các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch này tại Hội nghị đánh giá kết quả thực hiện công tác bảo đảm TTATGT trên địa bàn tỉnh (gửi Ban An toàn giao thông tỉnh trước ngày ngày 20 của tháng cuối Quý để tổng hợp).

b) Định kỳ tháng 12 hàng năm *(trước ngày 20/12, lồng ghép trong báo cáo năm)* các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố đánh giá kết

thực hiện nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch này gửi Ban An toàn giao thông tỉnh để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Ủy ban An toàn giao thông quốc gia.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc những vấn đề mới phát sinh, kịp thời báo cáo UBND tỉnh *(qua Sở Giao thông vận tải)* để điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Giao thông vận tải (báo cáo);
- Ủy ban ATGT Quốc gia (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức CT-XH;
- Văn phòng Tỉnh uỷ;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Các sở, ban ngành, cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cục Quản lý thị trường tỉnh;
- Báo Quảng Ngãi, Đài PT-TH tỉnh;
- Văn phòng Ban ATGT tỉnh;
- C.ty TNHH MTV QL đường sắt Nghĩa Bình;
- VPUB: CVP, PCVP, các Ph.Ng/cứu, CB-TH;
- Lưu: VT, KTN (Vũ 402).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Đặng Văn Minh